

Số: /PA- UBND

Cẩm Tú, ngày tháng năm 2023

**PHƯƠNG ÁN  
SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2023 -2024**

**Phần thứ nhất**

**Đánh giá kết quả sản xuất vụ đông năm 2022- 2023**

**I. Đánh giá kết quả sản xuất vụ đông năm 2022- 2023**

**1. Về thuận lợi:**

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Phương án sản xuất vụ Đông được các ngành quan tâm chỉ đạo quyết liệt.

- Ngay từ đầu năm, UBND xã đã xây dựng Phương án sản xuất các vụ trong năm bắt đầu từ xây dựng cơ cấu giống, thời vụ vụ Xuân, vụ Mùa để tạo quỹ đất và thời gian cho sản xuất vụ Đông, các biện pháp kỹ thuật mới đã chuyển giao khoa học kỹ thuật cho người nông dân.

- Người dân đã chủ động trong phát triển cây màu vụ đông và xác định sản xuất vụ đông là sản xuất vụ chính trong năm.

- Phong trào sản xuất ngô đông trên đất lúa được nhân dân chú trọng mở rộng diện tích, mang lại thu nhập cho người dân như thôn Liên Sơn, bắc Sơn

**2. Về Khó khăn:**

Thời tiết diễn biến phức tạp, ở đầu vụ mưa nhiều làm cho công tác sản xuất gặp khó khăn và đến giữa vụ rét đậm kéo dài nhiều ngày làm cho cây trồng sinh trưởng và phát triển kém.

- Sự chỉ đạo, điều hành phát triển sản xuất vụ Đông ở một số thôn còn thiếu kiên quyết; chưa chủ động trong khắc phục khó khăn đầu vụ; chưa có những giải pháp cụ thể để huy động được cả hệ thống chính trị để vận động, chỉ đạo sản xuất.

- Các loại vật tư nông nghiệp ngày càng tăng cao, do đó ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất nhiều thôn chưa đặt ra Phương án sản xuất của mình.

- Ngoài ra giá cả thị trường của các sản phẩm nông nghiệp cũng như đầu ra cho sản phẩm chưa ổn định một phần ảnh hưởng đến tâm lý đầu tư sản xuất của người dân.

**3. Kết quả:**

Tổng diện tích kế hoạch là **216,1 ha**, thực hiện **243,6 ha**, đạt 118,25% KH. Trong đó:

- **Cây ngô KH 65 ha**, thực hiện 86,2 ha = 136,62% KH.

- **Cây rau, màu các loại:** Kế hoạch 141 ha; thực hiện 143,2 ha =101,56% KH; Trong đó:

- **Cây Khoai lang:** KH 22 ha, thực hiện 22,1 ha = 100,45% KH;

- **Cây rau màu:** KH 118 ha, thực hiện 119,8ha= 101,53% KH
- **Cây ớt:** Kế hoạch 1 ha; thực hiện 1,3 ha= 130% KH
- **Cây rừng khác:** cây Gai xanh 14,2

## **II. Những khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện:**

### **1. Những tồn tại, hạn chế:**

Bên cạnh những kết quả đạt được, sản xuất vụ Đông các năm gần đây nói chung và vụ Đông 2022- 2023 nói riêng còn có những tồn tại hạn chế đó là:

- Sản xuất vẫn còn manh mún, nhỏ lẻ; sản xuất theo hướng hàng hóa, quy mô lớn chưa nhiều.

- Chưa có liên kết sản xuất bao tiêu sản phẩm, nên một số sản phẩm không tiêu thụ được cho nông dân hoặc tiêu thụ được nhưng bị ép giá, bán không theo hợp đồng.

### **2. Nguyên nhân:**

- Thời vụ cho sản xuất vụ Đông ngắn, tình hình thời tiết có lúc gặp bất thuận làm ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ thu hoạch lúa Mùa và gieo trồng cây vụ Đông.

- Phần lớn nông sản đang được tiêu thụ ở dạng thô, sơ chế; chất lượng và giá trị sản phẩm mang lại thấp.

- Giá cả vật tư đầu vào tăng, giá đầu ra của nông sản nhìn chung ít tăng; nhất là rau màu chính vụ nguồn cung lớn, nhưng thị trường tiêu thụ vẫn còn hạn chế.

- Sự chỉ đạo, điều hành sản xuất vụ đông ở một số thôn chưa thực sự quyết liệt, thiếu trọng tâm, trọng điểm, sự vào cuộc của cán bộ chỉ đạo thôn chưa thực sự rõ nét, công tác tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên của các đoàn thể đến nhân dân vẫn còn hạn chế, vẫn còn để đất hoang

### **3. Bài học kinh nghiệm:**

Tăng cường nâng cao lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị cùng vào cuộc, chỉ đạo quyết liệt sát sao linh hoạt, kiểm tra, giám sát cụ thể, hướng dẫn kịp thời.

Nâng cao chất lượng các công trình thủy lợi, giao thông nội đồng, chủ động dự báo, xử lý trước và ứng phó kịp thời với những diễn biến bất thường của thời tiết, bố trí cơ cấu thời vụ, cây trồng hợp lý.

Áp dụng các biện pháp kỹ thuật như: Lựa chọn, khuyến cáo nguồn giống vật tư, phân bón đảm bảo chất lượng, các kỹ thuật canh tác tiên tiến, lựa chọn vùng sản xuất.

Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền qua nhiều hình thức cho nông dân; giúp nông dân có những nhận thức đầy đủ về sản xuất hàng hóa, sử dụng giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, và các kỹ thuật canh tác hợp lý.

**Phần thứ hai:**  
**Phương án sản xuất vụ đông năm 2023- 2024**

**I. Dự báo những thuận lợi, khó khăn**

**1. Thuận lợi:**

Vụ Đông là một vụ sản xuất đặc thù và lợi thế với 3- 4 tháng mùa đông lạnh, sự chuyển tiếp nền nhiệt độ đầu vụ và cuối vụ tạo nên sự phong phú đa dạng về chủng loại đối với cây trồng vụ Đông, nhất là nhóm rau màu ôn đới. Với nền nhiệt thấp, dịch hại trên cây trồng vụ Đông có thể được xem là ít có nguy cơ nhất so với các vụ trong năm.

Nông dân các thôn có truyền thống và trình độ thâm canh cây trồng vụ Đông, đồng thời là vụ chỉ chiếm đất khoảng 3 tháng nhưng cho giá trị thu hoạch bằng 2-3 lần cả năm so với làm lúa, nhiều hộ nông dân có thu nhập cao nhờ tích cực sản xuất vụ Đông.

Sản xuất vụ Đông tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của UBND huyện, Đảng ủy, MTTQ và các ngành đoàn thể xã. Quan điểm, định hướng phát triển sản xuất vụ Đông nhận được sự đồng thuận, hưởng ứng của các thôn; cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất ngày càng hoàn thiện, dịch vụ hỗ trợ sản xuất tiếp tục phát triển đáp ứng cho nhu cầu phục vụ sản xuất cho người nông dân.

Dự báo vụ Đông 2023-2024 có nền nhiệt độ cao hơn TBNN từ 0,5-1 0C do vậy rất thuận lợi cho việc mở rộng diện tích cây màu vụ Đông ưa ấm.

Nhận định nhu cầu tiêu thụ và phục vụ chế biến có xu hướng tăng, nhất là các cây có lợi thế cao như: ớt, ngô ngọt, ngô làm thức ăn gia súc, rau ưa lạnh,...;

Năm nay sẽ thu hoạch lúa mùa sớm hơn so với các năm trước. Đây là điều kiện thuận lợi về thời gian, quỹ đất để sản xuất cây trồng vụ đông.

**2. Khó khăn:**

Quy mô sản xuất nhỏ lẻ, manh mún nên việc tổ chức sản xuất hàng hóa theo hướng tập trung và theo “Cánh đồng lớn” chưa chuyển biến mạnh. Doanh nghiệp tham gia liên kết hoặc đầu tư sản xuất vụ Đông còn thiếu và yếu; các doanh nghiệp lớn ít quan tâm đầu tư sản xuất nông nghiệp do hiệu quả còn thấp,

Lao động trong nông thôn ngày càng thiếu do đi làm ăn xa hoặc lao động tại các khu công nghiệp trong khi thời vụ triển khai vụ Đông yêu cầu rất khẩn trương, vừa thu hoạch cây trồng vụ Thu Mùa vừa gieo trồng cây vụ Đông trong cùng một thời điểm. Trong khi nông dân vẫn thiếu kinh phí đầu tư mua giống, phân bón, chi phí thuê máy móc, nhân công.

Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu khó lường, các hiện tượng thời tiết cực đoan gây thất thiệt sản xuất có thể xảy ra bất kỳ như lũ lụt, rét đậm, rét hại, ảnh hưởng đến tâm lý của nông dân trong sản xuất vụ Đông...

Sâu bệnh hại vẫn luôn tiềm ẩn nguy cơ gây hại nặng trên ngô và nhiều

loại cây trồng khác (như sấu keo mùa thu), làm giảm năng suất và sản lượng nếu không được phòng chống kịp thời.

## II. Định hướng, mục tiêu sản xuất vụ Đông năm 2023-2024

### 1. Định hướng

Phát triển vụ Đông 2023-2024 theo chủ trương tái cơ cấu ngành trồng trọt theo hướng nâng cao giá trị và phát triển bền vững. Tiếp tục xác định vụ Đông là vụ sản xuất quan trọng đối với tăng trưởng của toàn ngành cho năm tiếp theo.

Vì vậy, cần xác định rõ đối tượng cơ cấu giống cây trồng vụ Đông có lợi thế đồng thời tập trung mở rộng diện tích cũng như áp dụng các biện pháp kỹ thuật phù hợp để tập trung chỉ đạo. Nhóm cây trồng chủ lực trong vụ Đông gồm: ngô, khoai lang, ớt, rau đậu các loại.

Trong đó, cây ngô, cây rau phải được xem như cây chủ lực trong cả vụ Đông; cây ngô phục vụ mục tiêu lấy hạt và sản xuất thức ăn xanh cho gia súc, cây rau phục vụ cho tiêu thụ trong nước và chế biến tại một số thị trường truyền thống.

Tiếp tục đa dạng hóa các nhóm cây khác trong vụ Đông, đặc biệt chú ý trồng rải vụ đối với cây rau nhằm giảm hiện tượng vừa thừa vừa thiếu.

Bố trí hợp lý cơ cấu các cây có giá trị kinh tế cao, gắn sản xuất với thị trường tiêu thụ.

Tiếp tục đa dạng hóa các nhóm cây khác trong vụ đông, đẩy mạnh các cây trồng vụ đông mới như: bí xanh, các loại cây làm thức ăn cho gia súc.

### Mục tiêu:

Diện tích gieo trồng: 218ha. Sản lượng lương thực: 532 tấn.

TT	Cây trồng	Diện tích (ha)	Năng suất (tạ/ha)	Sản lượng (tấn)	Ghi chú
1	Ngô đông	95	56	532	
	Trong đó: Ngô đông/ đất 2 lúa	50			
	Đất đôi + đất khác	45			
2	Khoai lang;	15	50	75	
3	Rau các loại	80	60	480	
4	Đậu các loại	8	18	14,4	
5	Cây trồng khác	20			
<b>Tổng</b>		<b>218</b>			

( Có bảng giao chi tiết của các thôn kèm theo)

### 2. Các giải pháp thực hiện:

#### 2.1. Xây dựng, triển khai Phương án sản xuất vụ Đông phù hợp với điều kiện sản xuất của địa phương và triển khai đến tận hộ.

Căn cứ đăng ký phương án sản xuất vụ Đông 2023- 2024 của xã, các thôn có phương án rà soát lại kết quả thực hiện vụ Đông 2022- 2023, quỹ đất có khả năng sản xuất vụ Đông 2023- 2024; Trên cơ sở giao chỉ tiêu của xã, căn cứ vào điều kiện thực tế của từng thôn, từng xứ đồng, để phát huy tính chủ động trong

sản xuất, phát huy lợi thế đất đai, thị trường;

- Đề nghị các thôn tập trung mở rộng các đối tượng cây trồng như: ngô đông trên đất 2 lúa, ớt, lạc, cà chua, bí xanh, ngô ngọt, ngô làm thức ăn chăn nuôi, dưa các loại, rau màu có giá trị hàng hóa cao...; đồng thời chỉ đạo các thôn triển khai phương án sản xuất vụ Đông đến từng cụm dân cư để nhân dân biết và thực hiện.

## **2.2. Giải pháp về giống và thời vụ:**

Đối với nhóm cây ưa ấm, gieo trồng vụ Đông sớm, thời vụ gieo trồng kết thúc trước 10/10/2023; đối với nhóm cây ưa lạnh gieo trồng sau 10/10/2023, cây khoai tây tập trung trồng từ 20/10/2023 đến 15/11/2023.

Cần tính toán và khuyến cáo quy mô sản xuất từng loại cây trồng, bố trí rải vụ phù hợp để đảm bảo nguồn cung, hạn chế tình trạng dư thừa trong thời gian chính vụ. Cụ thể thời vụ, bộ giống một số cây trồng chủ lực như sau:

### **\* Cây ngô:**

Đối với cây ngô, là cây trồng chính có diện tích lớn nhất trong vụ Đông, do ảnh hưởng của dịch bệnh, nguồn giống có thể bị thiếu hụt. Vì vậy, các địa phương cần có giải pháp chủ động nguồn giống phục vụ sản xuất. Phát huy vai trò của các Hợp tác xã, chủ động đầu mối, đăng ký số lượng, chủng loại giống, thời điểm cung ứng cụ thể với các công ty giống cây trồng để cung ứng cho nhân dân gieo trồng.

Trên các chân đất chuyên màu (đất đồi thấp, đất lúa chuyên sang làm màu); gieo trước 20/9/2023; sử dụng các giống ngô lai đơn chịu mật độ cao như VS36, PSC102, PSC747, DK6919S, DK 6818S, DK9955S, DK6818, 9979C, NK 4300Bt/GT, NK66Bt/GT... các loại ngô nếp như TBM 18, HN68, HN88, MX10...;

Trên đất 2 lúa mở rộng diện tích vụ Đông: gieo trồng trước ngày 10/10/2023: sử dụng các giống ngắn ngày như DK6919, NK66Bt/GT, NK4300Bt/GT, các giống dòng CP, ngô nếp các loại. để đạt năng suất cao, thời vụ gieo có thể đến 15/10/2023;

**Biện pháp kỹ thuật:** Gieo trồng ngô kịp thời vụ, kết thúc gieo trồng trước 15/10, đảm bảo mật độ; những vùng chủ động tưới, tiêu cần áp dụng kỹ thuật làm đất tối thiểu, kỹ thuật gieo thẳng hạt hoặc đặt bầu xuống gốc rạ; tăng mật độ ngô đạt 6-7 vạn cây/ha đối với đất màu và trên 5- 6 vạn cây/ha đối với đất 2 lúa; bón phân sớm, đủ lượng và cân đối, phòng trừ sâu bệnh kịp thời, nhất là sâu keo mùa thu suốt giai đoạn phát triển, bệnh nghệt rễ, huyết dụ ở giai đoạn đầu, phòng trừ chuột, sâu xám gây hại giai đoạn cây con gây khuyết mật độ.

### **\* Cây khoai lang:**

Trồng càng sớm càng tốt, thời vụ trồng kết thúc trước **15/10/2023**; sử dụng các giống KL5, KL 209, Hoàng Long, 143, VX-37, KB1, BV1, VC68-2, và các giống khoai lang Nhật, Trung Quốc chất lượng cao,..

**\* Cây lạc:** Kết thúc trồng trước ngày **10/9/2023**. Sử dụng các giống lạc năng suất cao như L14, L18, L16, L26, TB25,... Hướng dẫn nông dân áp dụng phương pháp che phủ nilon, rơm rạ để hạn chế sâu bệnh, cỏ dại, giữ ẩm góp

phần tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.

\* **Cây ớt:** các giống ớt chỉ thiên TN 16, ớt cay số 20, ớt hiểm lai 207, ớt ngọt Mix...

\* **Cây bí xanh, bí ngô, dưa chuột:** Các giống bí xanh: Bí xanh số 1, bí xanh Đài Loan, bí đao chanh, ... giống bí đỏ: F1-125, F1 979, bí đỏ Nhật Bản, bí đỏ Cô Tiên, ... Cần áp dụng kỹ thuật làm bầu (bí, dưa chuột), ươm cây con (ớt) và chăm sóc cây con tốt; sản xuất theo quy trình đảm bảo an toàn thực phẩm.

\* **Rau, đậu:** Ưu tiên phát triển sản xuất các loại rau có thị trường ổn định, sản xuất theo quy trình rau an toàn để tăng hiệu quả kinh tế và giá trị sản phẩm; tăng cường sử dụng phân hữu cơ sinh học; tưới nước tiết kiệm, sử dụng màng phủ nông nghiệp trong trồng rau, dưa,...

*(Có hướng dẫn thời vụ cụ thể kèm theo)*

### **2.3 Chuyên giao và ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật:**

Tiếp tục tăng cường công tác chuyên giao và ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất vụ đông, trong đó chú ý các cây trồng chủ lực là:

- Ngô: trên đất 2 lúa cần thực hiện tốt mật độ cây trên đơn vị canh tác, thực hiện biện pháp chăm sóc đúng quy trình kỹ thuật.

- Đậu tương: Kỹ thuật gieo vãi đậu tương trên đất 2 lúa, kỹ thuật trồng cây đậu tương thâm canh, kỹ thuật bón phân, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh.... Đây nhanh việc ứng dụng kỹ thuật mới đối với sản xuất các loại cây trồng như: Quy trình sử dụng phân viên nén cho ngô, quy trình sản xuất VietGAP với các loại rau cao cấp....

### **2.4. Nhóm giải pháp kỹ thuật.**

#### **a. Làm đất:**

- Làm đúng kỹ thuật không những hạn chế đến rất nhiều mất mát diện tích mới trồng do mưa lớn đầu vụ gây ra mà còn rất thuận lợi cho việc thâm canh tăng năng suất cây trồng; đặc biệt đất phải được cày sâu, lên luống cao, khoảng cách luống nhỏ, thoát nước tốt.

- Thực hiện triệt để kỹ thuật làm đất tối thiểu, nhất là đối với diện tích gieo vãi đậu tương đất 2 lúa; diện tích ngô trên đất 2 lúa thoát nước tốt, chủ động tưới tiêu.

- Thực hiện thu hoạch đến đâu tiến hành giải phóng đất ngay đến đó để kịp thời gian gieo trồng các loại cây vụ đông. Huy động và sử dụng tối đa máy móc phục vụ khâu làm đất đảm bảo nhanh chóng kịp thời gian.

#### **b. Thủy lợi:**

- Các thôn làm tốt công tác tiêu úng đầu vụ, đáp ứng yêu cầu nước tưới cho giữa và cuối vụ. Đảm bảo 100% diện tích ngô, đậu tương gieo vãi trên đất 2 lúa được tưới tiêu chủ động.

- HTX dịch vụ các thôn kiểm tra lại hệ thống công trình thủy lợi do đơn vị quản lý, đề có Phương án tu bổ sửa chữa, nạo vét kịp thời phục vụ sản xuất.

#### **c. Cung ứng giống:**

Ủy ban nhân dân giao cho HTX dịch vụ Cẩm Tú có vai trò liên hệ với Trung tâm DVNN huyện, các Công ty giống cây trồng cung ứng giống cho các

thôn đúng chủng loại, đúng giá thành và cung ứng các loại giống theo nhu cầu và đăng ký của các thôn đảm bảo chất lượng, số lượng kịp thời để sản xuất.

Trên cơ sở nhu cầu của từng thôn, từng hộ. Các thôn phải đăng ký số lượng từng loại giống cây trồng, nhất là giống đậu tương và giống ngô để HTX có Phương án cung ứng kịp thời phục vụ gieo trồng.

#### ***d. Phòng trừ sâu bệnh:***

Thực hiện tốt công tác điều tra, dự tính dự báo để phát hiện sớm các đối tượng sâu bệnh và chủ động trong công tác phòng trừ. Hướng dẫn nông dân sử dụng thuốc BVTV theo nguyên tắc 4 đúng; Trong vụ đông cần lưu ý một số đối tượng sâu bệnh sau:

***Trên cây ngô:*** Sâu keo mùa Thu, bệnh huyết dụ, sâu đục thân, đục bắp, rệp cò, bệnh khô vằn;

***Trên cây đậu tương:*** Ruồi đục thân, sâu đục quả, sâu cuốn lá, bệnh sương mai, sâu khoang;

***Trên cây lạc:*** Bệnh lở cổ rễ, sâu cuốn lá, bệnh đốm lá;

***Cây cà chua:*** bệnh mốc sương, bọ trĩ, rệp, nhện trắng, nhện đỏ, ruồi đục quả, bệnh héo xanh, bệnh xoắn lá;

***Trên rau họ hoa thập tự:*** Sâu tơ, sâu khoang, sâu xanh, rệp, bọ nhảy sọc cong, bệnh sương mai, bệnh thán thư;

***Trên cây khoai lang:*** Sâu cuốn lá, sâu đục dây, sùng đục củ, bệnh héo vàng, bệnh héo rũ;

***Ớt xuất khẩu và một số cây màu khác:*** Bệnh lở cổ rễ, bệnh thán thư, sâu đục quả, rệp muội.

Ngoài ra trên tất cả các loại cây trồng vụ Đông cần phải phòng trừ chuột gây hại.

### **III. Tổ chức thực hiện:**

- Kiện toàn Ban chỉ đạo sản xuất vụ đông năm 2023- 2024, Chủ tịch UBND xã làm trưởng ban, phân công cụ thể từng thành viên chỉ đạo phụ trách thôn.

- Họp chi bộ mở rộng thống nhất Phương án chi tiết quy vùng sản xuất.
- Thành lập tiểu ban ở thôn, đồng chí Bí thư chi bộ làm trưởng ban.
- Thông qua loa truyền thanh quán triệt quan điểm chỉ đạo sản xuất vụ đông năm 2023- 2024, tuyên truyền đến mọi người dân về tầm quan trọng của sản xuất vụ đông nhằm đảm bảo ổn định lương thực theo Phương án đề ra.
- Quy hoạch vùng sùr đồng năm diện tích đến từng hộ để theo dõi, đôn đốc các hộ làm.

- Các đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng đến từng hội viên của mình về Phương án sản xuất vụ đông cùng với thôn chủ động trong công tác đề xuất, tham mưu các giải pháp tổ chức thực hiện, sát với tình hình thực tế của từng thôn và ngành mình phụ trách cho ban chỉ đạo xã.

Trong thời gian thực hiện làm vụ đông, tuyên truyền bằng hệ thống loa truyền thanh của xã, đến thôn.

Nêu gương điển hình những thôn, hộ gia đình trồng đạt diện tích, ngô, đậu tương, ớt, rau màu các loại trong sản xuất vụ đông.

UBND xã đề nghị, các thôn, các ngành theo chức năng nhiệm vụ của mình xây dựng phương án, chương trình công tác nhằm chỉ đạo đạt cả về diện tích, sản lượng các loại cây trồng vụ đông cao nhất./.

***Nơi nhận:***

- Phòng nông nghiệp (B/C);
- TT Đảng ủy, HĐND xã (B/C);
- UV UBND xã;
- Thành viên BCD xã;
- 08 thôn;
- Lưu VP

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Sử**